

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1796/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt "Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2016 của Bộ Nội vụ"

TRUNG TÂM THÔNG TIN

ĐEN

Số: 1796/QĐ-BNV

Ngày: 25/11/2015

Chuyên:

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Điều 36 Luật thanh tra năm 2010; Khoản 2 Điều 25 Nghị định số 90/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 58/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ tại Tờ trình số 138/TTr-TTBNV ngày 20 tháng 11 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt "Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2016 của Bộ Nội vụ".

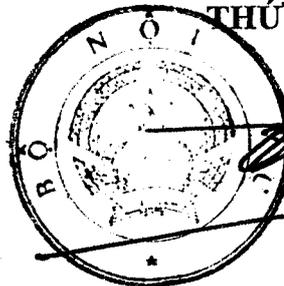
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Thanh tra Bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các cơ quan, tổ chức là đối tượng thanh tra, kiểm tra năm 2016;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Thanh tra CP: Vụ KHTCTH, Vụ II, Cục IV;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ Nội vụ;
- Lưu: VT, TT(25b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Duy Thăng

KẾ HOẠCH

Thanh tra, kiểm tra năm 2016 của Bộ Nội vụ
(Được phê duyệt tại Quyết định số: 1796/QĐ-BNV
ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Căn cứ Luật thanh tra năm 2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 90/2012/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 58/2014/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23 tháng 4 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;

Căn cứ công văn số 2989/TTCP-KHTCCTH ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2016;

Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2016 của Bộ Nội vụ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Hoạt động thanh tra nhằm phát hiện sơ hở trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền biện pháp khắc phục; phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật; giúp cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đúng quy định của pháp luật; phát huy nhân tố tích cực; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2. Yêu cầu: Triển khai có hiệu quả các quy định của pháp luật về thanh tra, gắn với việc tham mưu giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ. Hoạt động thanh tra vừa bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, vừa bám sát, đáp ứng được yêu cầu quản lý nhà nước của ngành Nội vụ; tăng cường quản lý nhà nước về công tác thanh tra. Hoạt động thanh tra tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, đồng thời chú trọng việc thực hiện có hiệu quả các kiến nghị, kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra.

II. NỘI DUNG THANH TRA, KIỂM TRA

1. Thanh tra Bộ chủ trì tiến hành các cuộc thanh tra chuyên ngành về cán bộ, công chức, viên chức; quản lý biên chế; cải cách hành chính; cải cách chế độ công vụ, công chức và công tác phòng, chống tham nhũng, gồm:

a) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế; ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn; bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý; số lượng cấp phó, nâng ngạch, tiêu chuẩn ngạch công chức; chế độ tiền lương và quản lý hồ sơ công chức của Tổng cục Dự trữ Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính.

Thời gian tiến hành: Quý I năm 2016.

b) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; nâng ngạch công chức; ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong các cơ quan hành chính nhà nước; bổ nhiệm và quản lý hồ sơ công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.

Thời gian tiến hành: Quý I năm 2016.

c) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng; thăng hạng chức danh nghề nghiệp; ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong các cơ quan hành chính nhà nước và số lượng cấp phó công chức lãnh đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Thời gian tiến hành: Quý I năm 2016.

d) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; bổ nhiệm; số lượng cấp phó; tiêu chuẩn ngạch của công chức lãnh đạo, quản lý và quản lý hồ sơ công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

Thời gian tiến hành: Quý I năm 2016.

đ) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng; ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong các cơ quan hành chính nhà nước và số lượng cấp phó công chức lãnh đạo, quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2016.

e) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong các cơ quan hành chính nhà nước; bổ nhiệm và quản lý hồ sơ công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2016.

g) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng của Viện Khoa học tổ chức nhà nước trực thuộc Bộ Nội vụ.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2016.

h) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng biên chế; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn; tuyển dụng viên chức; bổ nhiệm; số lượng cấp phó; nghỉ hưu; đánh giá, phân loại công chức, viên chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2016.

i) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong các cơ quan chính nhà nước; bổ nhiệm và quản lý hồ sơ công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2016.

k) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn; tuyển dụng công chức; tiêu chuẩn ngạch và quản lý hồ sơ công chức của Bộ Giao thông vận tải.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2016.

l) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; nâng ngạch công chức; ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong các cơ quan chính nhà nước; bổ nhiệm; quản lý hồ sơ công chức; công tác cải cách hành chính và cải cách chế độ công vụ, công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2016.

m) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; nâng ngạch công chức; bổ nhiệm, số lượng cấp phó, tiêu chuẩn ngạch của công chức lãnh đạo, quản lý và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong các cơ quan hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2016.

n) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng số lượng người làm việc, ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn; bổ nhiệm, số lượng cấp phó, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của viên chức lãnh đạo, quản lý; quản lý hồ sơ của Đài Truyền hình Việt Nam.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2016.

o) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; tuyển dụng công chức; nâng ngạch công chức; ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong các cơ quan chính nhà nước; bổ nhiệm; quản lý hồ sơ công chức; công tác cải cách hành chính và cải cách chế độ công vụ, công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2016.

p) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn; tuyển dụng công chức, viên chức; cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.

Thời gian tiến hành: Quý IV năm 2016.

q) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức; quản lý biên chế công chức; ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong các cơ quan chính nhà nước; bổ nhiệm và quản lý hồ sơ công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Thời gian tiến hành: Quý IV năm 2016.

r) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế công chức; bổ nhiệm, số lượng cấp phó, tiêu chuẩn ngạch của công chức lãnh đạo, quản lý và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong các cơ quan hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương.

Thời gian tiến hành: Quý IV năm 2016.

s) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức; quản lý biên chế công chức; ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong các cơ quan chính nhà nước; bổ nhiệm và quản lý hồ sơ công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Thời gian tiến hành: Quý IV năm 2016.

2. Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương chủ trì tiến hành các cuộc thanh tra chuyên ngành về công tác thi đua, khen thưởng, gồm:

a) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

Thời gian tiến hành: Quý I năm 2016.

b) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2016.

c) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2016.

d) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2016.

đ) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2016.

e) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

Thời gian tiến hành: Quý IV năm 2016.

g) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

Thời gian tiến hành: Quý IV năm 2016.

3. Ban Tôn giáo Chính phủ chủ trì tiến hành các cuộc thanh tra chuyên ngành về công tác tín ngưỡng, tôn giáo, gồm:

a) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tín ngưỡng, tôn giáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2016.

b) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tín ngưỡng, tôn giáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2016.

c) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tín ngưỡng, tôn giáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2016.

d) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tín ngưỡng, tôn giáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Thời gian tiến hành: Quý IV năm 2016.

đ) Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tín ngưỡng, tôn giáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Thời gian tiến hành: Quý IV năm 2016.

4. Thanh tra Bộ chủ trì tiến hành các cuộc kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra của Bộ Nội vụ, gồm:

a) Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra của Bộ Nội vụ về việc thực hiện các quy định của pháp luật về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức lãnh đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Thời gian tiến hành: Quý I năm 2016.

b) Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra của Bộ Nội vụ về việc thực hiện các quy định của pháp luật về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức lãnh đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Thời gian tiến hành: Quý II năm 2016.

c) Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra của Bộ Nội vụ về việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn ngạch của công chức lãnh đạo, quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thời gian tiến hành: Quý III năm 2016.

III. THẨM QUYỀN KÝ QUYẾT ĐỊNH, KẾT LUẬN THANH TRA VÀ QUYẾT ĐỊNH, THÔNG BÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Chánh Thanh tra Bộ ký quyết định thanh tra và kết luận thanh tra đối với các cuộc thanh tra về công tác cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; quản lý biên chế; cải cách hành chính; cải cách chế độ công vụ, công chức và công tác phòng, chống tham nhũng. Đối với những vụ việc phức tạp liên quan đến trách nhiệm quản lý của nhiều cơ quan, đơn vị, nhiều cấp, nhiều ngành thì Chánh Thanh tra Bộ trình Thứ trưởng phụ trách thanh tra ký quyết định thanh tra và kết luận thanh tra.

2. Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ ký quyết định thanh tra và kết luận thanh tra đối với các cuộc thanh tra thuộc lĩnh vực thi đua, khen thưởng, tôn giáo. Đối với những vụ việc phức tạp liên quan đến trách nhiệm quản lý của nhiều cơ quan, đơn vị, nhiều cấp, nhiều ngành thì Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Trưởng ban Ban Tôn giáo Chính phủ trình Thứ trưởng phụ trách thanh tra ký quyết định thanh tra và kết luận thanh tra.

3. Chánh Thanh tra Bộ trình Thứ trưởng phụ trách thanh tra ký quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, phê duyệt Kế hoạch tiến hành kiểm tra và ký Thông báo kết quả kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra của Bộ Nội vụ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

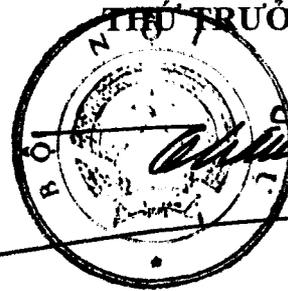
1. Đối với các cuộc thanh tra thuộc thẩm quyền, khi kết thúc thanh tra trực tiếp, Chánh Thanh tra Bộ làm việc với lãnh đạo cơ quan, đơn vị là đối tượng

thanh tra về kết quả thanh tra; chỉ đạo xây dựng dự thảo Kết luận thanh tra trình Thủ trưởng phụ trách thanh tra báo cáo xin ý kiến Bộ trưởng Bộ Nội vụ trước khi ký ban hành.

2. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ có trách nhiệm cử công chức tham gia các Đoàn thanh tra, kiểm tra theo đề nghị của Thanh tra Bộ.

3. Văn phòng Bộ Nội vụ bố trí phương tiện đi lại, phương tiện làm việc, kinh phí hoạt động và các điều kiện đảm bảo cho hoạt động thanh tra, kiểm tra theo quy định./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Duy Thăng